TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2018/QĐST-VDS	*Yên Bái, ngày 21 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thu Hương

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái , tỉnh Yên Bái: Bà Nguyễn Thị Lê Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái , tỉnh Yên Bái mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 42/2018/TLST-VDS ngày 08-8-2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 63/2018/QĐST-VDS ngày 08-9-2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Đỗ Bá S, Sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ 15, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt

- *Người liên quan đến việc yêu cầu:* Chị Đỗ Thị U, Sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ 15, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 08-8-2018, bản tự khai và tại phiên họp, người yêu cầu anh Đỗ Bá S trình bày:

Chị Đỗ Thị U là em gái của anh Đỗ Bá S được Hội đồng giám định y khoa tỉnh Yên Bái kết luận tỷ lệ mất sức lao động là 81% và được Ủy ban nhân dân phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái cấp giấy xác nhận bị khuyết tật dạng: Tâm thần + thần kinh (mức độ khuyết tật đặc biệt nặng), chị U không tự lao động, nuôi sống bản thân, hiện đang ở cùng với anh S. Nay anh S yêu cầu Tòa án giải quyết

tuyên bố chị Đỗ Thị U là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi dân sự và yêu cầu Tòa án quyết định anh S là người giám hộ của chị U.

Cùng với yêu cầ u của mình , anh S cung cấp cho Tòa án : Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Thị U và Đỗ Bá S; sổ hộ khẩu; sơ yếu lý lịch; giấy xác nhận khuyết tật (bản photo chứng thực).

Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: 23/2018/QĐ-TCGĐ ngày 20-8-2018 yêu cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc thực hiện giám định sức khỏe tâm thần để đánh giá năng lực hành vi dân sự đối với chị Đỗ Thị U.

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 27/2018/SKTT ngày 30-8-2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: Chị Đỗ Thị U bị chậm phát triển tâm thần (chẩn đoán theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 về các rối loạn tâm thần và hành vi - F70). Hiện tại, chị Đỗ Thị U hạn chế năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tại phiên họp, anh S vẫn giữ nguyên yêu cầu, không cung cấp thêm chứng cứ nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ các Điều 23, 53, khoản 4 Điều 54 và các Điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự; các Điều 149, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án:

- Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Đỗ Bá S. Tuyên bố chị Đỗ Thị U là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và quyết định anh S là người giám hộ của chị U.

- Về lệ phí việc dân sự: Anh S phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của anh Đỗ Bá S là loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Hiện nay, chị U đang cư trú tại tổ 15, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Căn cứ quy định điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật

Tố tụng dân sự, xác định thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành p hố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Do yêu cầu của anh S liên quan đến quyền dân sự về nhân thân của cá nhân nên không áp dụng thời hiệu yêu cầu.

[2] Về nội dung việc dân sự: Chị Đỗ Thị U là người chậm phát triển về thể chất, tâm thần từ lúc mới S. Đến tuổi gia đình cho đi học nhưng nhận thức chậm, theo học đến lớp 4 thì nghỉ học, sau khi nghỉ học ở nhà làm những công việc đơn giản trong gia đình, nhưng chất lượng không cao. Chị U không lấy chồng, không tự lao động nuôi sống bản thân, anh chị trong gia đình phải giúp đỡ, hỗ trợ. Hiện chị U sống cùng gia đình anh trai là Đỗ Bá S. Theo Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 27/2018/SKTT ngày 30-8-2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: Chị Đỗ Thị U bị chậm phát triển tâm thần (chẩn đoán theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 về các rối loạn tâm thần và hành vi - F70). Hiện tại, chị Đỗ Thị U hạn chế năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Nay anh S yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố chị Đỗ Thị U là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và yêu cầu Tòa án quyết định anh S là người giám hộ của chị U.

[3] Xét yêu cầu của anh S cùng các tài liệu anh S nộp kèm theo: Giấy xác nhận khuyết tật số: 15/132/04249/026 ngày 23-10-2013 của Ủy ban nhân dân phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái xác nhận chị U bị khuyết tật dạng: Tâm thần + thần kinh (mức độ khuyết tật đặc biệt nặng) và Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 27/2018/SKTT ngày 30-8-2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh S về việc tuyên bố chị Đỗ Thị U có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và căn cứ theo quy định tại Điều 53 và khoản 4 Điều 54 Bộ luật Dân sự thì anh S là người giám hộ của chị Uyên.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh S phải nộp lệ phí theo quy định pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35, Điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 184, 371, 372, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 23, 53; khoản 4 Điều 54 và các Điều 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự

- Căn cứ số khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Đỗ Bá S.

- Tuyên bố: Chị Đỗ Thị U, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ 15, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Anh Đỗ Bá S là người giám hộ của chị Đỗ Thị U. Anh S có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với chị U theo quy định tại các Điều 57, 58 và 59 Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí sơ thẩm việc việc dân sự: Anh Đỗ Bá S phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0000678 ngày 08-8-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết đị nh, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo niêm yết.

4. Quyền kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND Tp. Yên Bái;
- Chi cục THADS Tp. Yên Bái;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ VDS.

THÂM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Đỗ Thu Hương